

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG THỎA ĐIỀU KIỆN CTKM
ƯU ĐÃI HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NHÂN THỌ “KHI SỐNG LÀ MỘT HÀNH TRÌNH”
(Đợt 5: 01/12 – 31/12/2024)

STT	ĐIỂM GIAO DỊCH	SỐ HDBH	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN	SỐ TIỀN CHI ƯU ĐÃI	KÊNH CHI ƯU ĐÃI
I – ƯU ĐÃI HDBH ĐĂNG KÝ TRẢ GÓP PHÍ TÁI TỤC						
1	CN Đà Nẵng	003***409	LE THI MINH HIEU	436438-2434	286,800	Thẻ tín dụng
2	PGD Chợ Cồn	003***859	DINH TUAN TRUONG	436438-8342	342,958	Thẻ tín dụng
3	PGD Thanh Khê	003***154	HO THI THANH HUYEN	436438-1741	286,800	Thẻ tín dụng
4	PGD Hùng Vương	003***801	NGUYEN THI THUY KIEU	472074-3677	501,900	Thẻ tín dụng
5	PGD Bình Sơn	003***041	HUYNH TAN SY	472074-9191	382,400	Thẻ tín dụng
6	PGD Tây Lộc	008***238	LE THI THUY	472074-1398	573,600	Thẻ tín dụng
7	PGD Phú Xuân	008***480	TON NU MINH NHI	472074-5422	286,800	Thẻ tín dụng
8	PGD Thuận An	008***377	DUONG HOANG DUC	356480-4116	573,600	Thẻ tín dụng
9	PGD Thuận An	008***380	LE VAN PHAI	356480-3803	860,400	Thẻ tín dụng
10	CN Bình Thuận	008***833	NGUYEN THI THANH XUAN	436438-3744	170,400	Thẻ tín dụng
11	CN Đông Anh	003***909	NGUYEN THI BICH NGOC	472074-6564	478,000	Thẻ tín dụng
12	CN Đống Đa	003***435	VAN THI THAO GIANG	436438-5586	397,600	Thẻ tín dụng
13	PGD Vạn Phúc	003***863	HOANG MY HANH	472074-4760	239,000	Thẻ tín dụng
14	CN Hà Nội	003***905	NGUYEN THI MY HANH	436438-1215	322,363	Thẻ tín dụng
15	PGD Chợ Mơ	003***735	NGUYEN THI GIAP	436438-9435	335,417	Thẻ tín dụng
16	PGD Chợ Mơ	003***430	DUONG THI HIEN	436438-1296	298,750	Thẻ tín dụng
17	CN Hàng Bài	003***314	NGUYEN HUONG CHI	436438-1550	1,195,000	Thẻ tín dụng
18	CN Long Biên	003***523	NGUYEN THI CHAM HOA	472074-0849	358,500	Thẻ tín dụng
19	CN Long Biên	003***561	NGUYEN THI LAN	436438-1659	358,500	Thẻ tín dụng
20	PGD Yên Viên	003***842	NGUYEN THI HANH	436438-0066	430,200	Thẻ tín dụng
21	PGD Yên Viên	003***710	DUONG THI HUYEN	436438-9496	382,400	Thẻ tín dụng
22	PGD Gia Lâm	003***872	NGUYEN QUOC TOAN	436438-7982	430,200	Thẻ tín dụng
23	PGD Nam Trung Yên	003***892	DO ANH TU	436438-2619	360,842	Thẻ tín dụng
24	PGD Nam Trung Yên	003***827	NGUYEN BUI MINH TU	436438-0074	143,400	Thẻ tín dụng
25	CN Thường Tín	003***843	NGUYEN THI LOAN	436438-3411	597,500	Thẻ tín dụng
26	CN Thường Tín	003***216	NGUYEN THI NHUNG	472074-3834	358,500	Thẻ tín dụng
27	CN Thường Tín	003***080	NGUYEN THI CA	472074-2149	478,000	Thẻ tín dụng
28	PGD Ứng Hòa	003***561	NGUYEN THI HOA	436438-6925	478,000	Thẻ tín dụng
29	CN Hải Dương	003***194	NGUYEN QUOC ANH	436438-7899	478,000	Thẻ tín dụng
30	CN Hải Phòng	003***836	CAO THI BICH NGOC	526830-3396	334,600	Thẻ tín dụng
31	CN Hải Phòng	003***958	HO THI HOAI THU	436438-0376	286,800	Thẻ tín dụng
32	PGD Lạc Viên	003***536	NGUYEN THI KIM LIEN	436438-5640	478,000	Thẻ tín dụng
33	PGD Hoa Phượng	003***755	DINH THI THANH HUONG	436438-6189	358,500	Thẻ tín dụng
34	PGD Hoa Phượng	003***023	PHUNG PHUONG DUNG	486265-5244	366,865	Thẻ tín dụng

STT	ĐIỂM GIAO DỊCH	SỐ HDBH	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN	SỐ TIỀN CHI ƯU ĐÃI	KÊNH CHI ƯU ĐÃI
35	PGD Hoa Phượng	003***496	VU THU PHUONG	436438-9899	573,600	Thẻ tín dụng
36	PGD Phan Chu Trình	003***608	CHU THI PHUONG	472074-9738	573,600	Thẻ tín dụng
37	PGD Phan Chu Trình	003***871	TRAN VAN THIET	472074-0726	358,500	Thẻ tín dụng
38	PGD Phan Chu Trình	003***313	TRAN VAN TUAN	472074-5652	358,500	Thẻ tín dụng
39	PGD Bìm Sơn	003***051	LE KHANH LINH	526830-2139	246,170	Thẻ tín dụng
40	PGD Lê Lợi	008***513	PHAN THI THUY AI	436438-9280	382,400	Thẻ tín dụng
41	PGD Phú Tài	003***533	NGUYEN VAN QUI	472074-1174	382,400	Thẻ tín dụng
42	CN Ninh Thuận	008***770	DAO NGOC TRAN CHAU	436438-0259	573,600	Thẻ tín dụng
43	PGD Hòa Bình	003***008	TRAN VAN TUAN	356480-3705	573,600	Thẻ tín dụng
44	CN Bến Tre	003***081	VO VAN HAI	436438-6744	597,500	Thẻ tín dụng
45	PGD Trấn Giang	003***554	TRAN BICH TRAN	436438-9750	478,000	Thẻ tín dụng
46	PGD Ô Môn	008***100	DAO DUY NGHIA	472074-4522	573,600	Thẻ tín dụng
47	CN Hậu Giang	008***991	PHAM NGOC DIEM	472074-9920	717,000	Thẻ tín dụng
48	CN Hậu Giang	008***753	PHAM NGOC DIEM	472074-9920	1,912,000	Thẻ tín dụng
49	PGD Châu Thành Hậu Giang	003***676	DANG THANH SANG	472074-2238	191,200	Thẻ tín dụng
50	PGD Châu Thành Hậu Giang	003***342	HUYNH VAN BE HAI	356480-1747	956,000	Thẻ tín dụng
51	PGD Châu Thành Hậu Giang	003***391	LUONG PHUOC MINH KIM	436438-8919	478,000	Thẻ tín dụng
52	CN Kiên Giang	003***948	LUU MY PHUNG	436438-8460	310,700	Thẻ tín dụng
53	CN Phú Quốc	008***159	TANG THI LIEN	436438-0864	573,600	Thẻ tín dụng
54	CN Phú Quốc	008***161	TANG THI LIEN	436438-0864	573,600	Thẻ tín dụng
55	CN Phú Quốc	008***630	NGUYEN THI THU	472074-8465	717,000	Thẻ tín dụng
56	CN Sóc Trăng	003***591	LY QUOC CUONG	472074-0013	573,600	Thẻ tín dụng
57	CN Sóc Trăng	003***835	LUU THI BICH NHU	555715-2014	860,400	Thẻ tín dụng
58	CN Sóc Trăng	003***560	LUU THI BICH NHU	555715-2014	860,400	Thẻ tín dụng
59	CN Sóc Trăng	003***834	LUU THI BICH NHU	555715-2014	1,003,800	Thẻ tín dụng
60	CN Sóc Trăng	003***840	LUU THI BICH NHU	555715-2014	1,003,800	Thẻ tín dụng
61	PGD Ngã Năm	003***877	NGUYEN THANH HUONG	356480-4620	675,383	Thẻ tín dụng
62	PGD Tiểu Cần	001***325	THACH XUAN	436438-3748	563,705	Thẻ tín dụng
63	PGD Cầu Xáng	003***610	TRAN THANH TRONG	436438-6261	552,090	Thẻ tín dụng
64	CN Bình Tây	003***363	TRINH THI MY NGUYEN	436438-6141	573,600	Thẻ tín dụng
65	CN Bình Tây	003***425	DINH THI THANH PHUONG	436438-7887	1,727,119	Thẻ tín dụng
66	CN Cần Giuộc	003***745	NGUYEN THAI HOA	436438-9105	478,000	Thẻ tín dụng
67	PGD Thông Tây	003***531	DUONG BICH TUYEN	486265-9087	355,000	Thẻ tín dụng
68	PGD An Phú Đông	003***116	HUYNH THANH LONG	436438-0780	484,883	Thẻ tín dụng
69	PGD Minh Khai	003***420	NGO THI MY PHUONG	472074-2853	430,666	Thẻ tín dụng
70	PGD Phó Cơ Điều	008***416	LAM PHUOC TAI	356481-3732	430,200	Thẻ tín dụng

STT	ĐIỂM GIAO DỊCH	SỐ HDBH	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN	SỐ TIỀN CHI ƯU ĐÃI	KÊNH CHI ƯU ĐÃI
71	CN Nguyễn Văn Trỗi	003***065	TRU THI ANH TUYET	356480-6612	621,400	Thẻ tín dụng
72	PGD Huỳnh Tấn Phát	003***678	TRINH THI HUONG GIANG	486265-8056	573,600	Thẻ tín dụng
73	PGD Trần Đại Nghĩa	003***573	NGUYEN PHUONG	472074-2058	761,263	Thẻ tín dụng
74	PGD 3 Tháng 2	008***518	HUYNH THI LE HUYEN	436438-8567	430,200	Thẻ tín dụng
75	PGD 3 Tháng 2	008***058	HUYNH THI LE HUYEN	436438-8567	860,400	Thẻ tín dụng
76	CN Quận 10	008***541	LA THI ANH HONG	436438-5619	860,400	Thẻ tín dụng
77	CN Quận 10	008***538	DOAN THAI PHUNG	436438-4472	573,600	Thẻ tín dụng
78	PGD Nguyễn Tri Phương	008***457	LUU THE CUONG	436438-5568	573,600	Thẻ tín dụng
79	PGD Bắc Hải	003***079	PHAM TRUONG NHU	472074-8242	573,600	Thẻ tín dụng
80	PGD Bắc Hải	008***756	HUYNH THI NGOC THAO	472074-5845	537,750	Thẻ tín dụng
81	PGD Phú Hữu	008***704	TRAN THI MAI	436438-2307	621,400	Thẻ tín dụng
82	PGD Bình Trưng Đông	003***172	NGUYEN THI PHUONG	472074-5160	478,000	Thẻ tín dụng
83	PGD Trung Sơn	008***799	HO THI THANH DUYEN	436438-7145	142,000	Thẻ tín dụng
84	CN Quận 8	003***295	PHAM THI MY LOI	512341-0701	645,300	Thẻ tín dụng
85	CN Sài Gòn	003***617	PHAM TRUNG DUC	436438-4094	506,651	Thẻ tín dụng
86	CN Sài Gòn	003***975	DINH MINH THANH	436438-8056	597,741	Thẻ tín dụng
87	CN Sài Gòn	003***681	LE THI CHI	472074-6237	478,629	Thẻ tín dụng
88	PGD Cao Thắng	003***141	CHAU HONG PHAN	436438-2064	71,325	Thẻ tín dụng
89	PGD Cao Thắng	003***536	TRUONG THI HUONG	512341-2192	118,162	Thẻ tín dụng
90	CN Trung Tâm	003***881	HA NGUYEN PHUOC BAO	436438-0740	359,544	Thẻ tín dụng
91	CN Trung Tâm	008***293	NGUYEN THI LIEN	436438-6558	430,200	Thẻ tín dụng
92	CN Trung Tâm	008***854	VO HUYNH ANH	472074-9055	608,542	Thẻ tín dụng
93	CN Trung Tâm	008***749	TRAN CANH NAM	472074-8306	1,455,797	Thẻ tín dụng
94	CN Trung Tâm	003***594	HA NGUYEN PHUOC LONG	436438-5241	551,421	Thẻ tín dụng
95	PGD Lê Văn Sỹ	003***839	NGUYEN KHAC DA LINH	472074-8853	397,928	Thẻ tín dụng
II - ƯU ĐÃI KHÁCH HÀNG GIỚI THIỆU KHÁCH HÀNG BẢO HIỂM						
1	PGD Liên Chiểu	004***419	LÊ THỊ NGỌC DUYỀN	090****957	1,009,030	TKTT
2	CN Thừa Thiên Huế	004***737	LÊ THỊ THÙY DƯƠNG	0400****7899	1,041,950	TKTT
3	CN Thừa Thiên Huế	004***411	LÊ THỊ THÙY DƯƠNG	0400****7899	1,020,738	TKTT
4	CN Thừa Thiên Huế	004***387	PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH	0400****4646	1,031,475	TKTT
5	PGD Mê Linh	004***301	ĐINH THỊ TÚ	0200****2266	1,241,180	TKTT
6	PGD Yên Viên	004***969	NGUYỄN THỊ HÂN	0209****4529	1,209,750	TKTT
7	PGD Thạch Bàn	001***278	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	032****681	2,506,230	TKTT
8	PGD Lê Đức Thọ	004***146	NGUYỄN THỊ MAI QUỲNH	0203****1732	1,181,935	TKTT
9	PGD Trịnh Văn Bô	001***645	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	0257****1992	757,000	TKTT
10	PGD Đan Phượng	004***205	NGUYỄN THẾ TOÀN	15****33	1,267,850	TKTT

STT	ĐIỂM GIAO DỊCH	SỐ HDBH	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN	SỐ TIỀN CHI ƯU ĐÃI	KÊNH CHI ƯU ĐÃI
11	PGD Đan Phượng	004***378	NINH THỊ THỦY	0203****2312	1,117,225	TKTT
12	CN Từ Liêm	001***277	ĐẶNG THỊ THU CÚC	0200****1680	1,001,440	TKTT
13	CN Từ Liêm	004***444	ĐINH THU HUYỀN	0273****1991	1,500,625	TKTT
14	CN Từ Liêm	008***998	ĐINH THU HUYỀN	0273****1991	1,501,446	TKTT
15	CN Từ Liêm	001***435	HOÀNG THỊ HẰNG	0200****3552	1,238,100	TKTT
16	CN Từ Liêm	008***993	HOÀNG THỊ HẰNG	0200****3552	1,502,300	TKTT
17	CN Từ Liêm	001***821	LÊ THỊ THƯƠNG THƯƠNG	0200****3275	1,502,525	TKTT
18	CN Từ Liêm	001***452	LÊ THỊ THƯƠNG THƯƠNG	0200****3275	1,011,750	TKTT
19	CN Từ Liêm	001***775	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	0200****6999	1,101,400	TKTT
20	CN Từ Liêm	001***105	NGUYỄN THỊ THẢO	0200****5170	1,251,600	TKTT
21	CN Hải Phòng	004***562	NGUYỄN THỊ THƠM	0300****4211	808,386	TKTT
22	PGD Hồng Ngự	001***755	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	0700****3939	1,553,775	TKTT
23	PGD Gò Công	001***989	PHẠM THỊ NGỌC LY	0701****4794	3,510,900	TKTT
24	CN Vĩnh Long	004***872	TRẦN THÁI ĐÔNG SƯƠNG	039****727	1,652,780	TKTT
25	CN Bình Tây	004***492	NGUYỄN THỊ LIỆU	0608****9999	1,041,585	TKTT
26	PGD Bình Khánh	001***215	NGUYỄN HỒNG HOÀNG OANH	0600****4266	750,000	TKTT
27	PGD Bình Khánh	001***562	TRẦN THỊ HOÀNG HOA	0601****4840	1,000,000	TKTT
28	PGD Nguyễn Oanh	001***192	PHẠM THỊ DUYÊN	5***58	2,009,500	TKTT
29	PGD Nguyễn Thái Sơn	001***135	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	0600****3042	2,250,000	TKTT
30	PGD An Phú Đông	001***167	PHAN THỊ TUYẾT TRINH	0701****4073	1,034,210	TKTT
31	PGD An Phú Đông	004***428	TRỊNH THÙY DƯƠNG	0685****9999	1,258,560	TKTT
32	PGD Trần Đại Nghĩa	004***155	TRẦN THỊ PHƯƠNG TRANG	0602****3560	1,002,550	TKTT
33	PGD Cống Quỳnh	004***640	DƯƠNG VĂN NHẬT	0600****9016	1,711,900	TKTT
34	PGD Cống Quỳnh	004***307	DƯƠNG VĂN NHẬT	0600****9016	870,800	TKTT
35	CN Tân Bình	004***819	TRẦN VĨ HÙNG	0602****3989	1,208,350	TKTT
36	CN Tân Định	004***944	LÊ THỊ VI	1231****8888	1,001,450	TKTT
37	CN Tân Định	004***918	LÊ THỊ VI	1231****8888	1,005,200	TKTT
38	CN Đà Nẵng	001***364	PHÙNG THỊ TIẾP	295****545	2,008,000	Ví Sacombank Pay
39	CN Đà Nẵng	001***358	TRẦN THỊ NGUYỆT	233****192	1,980,975	Ví Sacombank Pay
40	CN Đà Nẵng	001***792	ĐOÀN THỊ MINH HUỆ	265****332	1,502,400	Ví Sacombank Pay
41	CN Đà Nẵng	001***362	TRẦN THỊ NGUYỆT	233****192	1,998,250	Ví Sacombank Pay
42	CN Đà Nẵng	001***367	NGUYỄN VĂN TUẤN	219****641	2,007,585	Ví Sacombank Pay